

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2021/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Chị Bùi Phương A, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 76, Tổ dân phố Trung Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Số 36, ngõ 10, đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Số 5-LK5A, khu đô thị SimCo Sông Đà, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hữu Nhật M, sinh ngày 07/02/2018. Hiện nay cháu khỏe mạnh bình thường và đang ở với chị Phương A. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất để chị Phương A được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung.

Về phần cấp dưỡng: Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị Phương A là 3.000.000 đồng/1 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện bắt đầu từ tháng 04/2021.

[3]. Về tài sản chung: chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có.

[4]. Về vay nợ chung: chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Hữu L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Bùi Phương A và anh Nguyễn Hữu L có 01 con chung là cháu Nguyễn Hữu Nhật M, sinh ngày 07/02/2018. Hiện nay cháu khỏe mạnh bình thường và đang ở với chị Phương A. Sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Hữu Nhật M, sinh ngày 07/02/2018 cho chị Bùi Phương A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hữu L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị Phương A là 3.000.000 đồng/1 tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện bắt đầu từ tháng 04/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Hữu L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về vay nợ chung:* Không có.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hữu L chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Hữu L đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009009 ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Văn Chí